

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2020/HSST

Ngày 10 – 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Hoàng Tuấn

2. Bà Phan Thị Hiền

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/HSST ngày 13/02/2020 đối với các bị cáo:

1. **Trần Hiếu L;** sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 280/49 đường A, Phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Hiếu N và bà Trần Thị Kim C.

Tiền án, tiền sự: Ngày 15/01/2020 bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự số 08/2020/HSST của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm giam: 16/7/2019.(Có mặt)

2. **Lê Thị Mỹ A;** Sinh năm: 1994 tại Quảng Ngãi; hộ khẩu thường trú: Không đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Ấp C, xã D, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị T.

Tiền án:

- Ngày 20/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 82/2013/HSST)

- Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 184/2015/HSST)

Tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2013/HSST ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù (Bản án số 184/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2018.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt)

* Những người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Ông Nguyễn Thành N; sinh năm: 1991; địa chỉ: 43/5 ấp E, xã G, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/5/2019, Trần Hiếu L điều khiển xe gắn máy kiểu dáng Jupiter (không rõ biển số) chở Lê Thị Mỹ A đi tìm xe gắn máy sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước số 12/33 đường H, Phường K, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, cả hai phát hiện 01 xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59Y1-411.79 của anh Nguyễn Thành N, không có người trông coi nên L dừng xe cách vị trí xe Honda Airblade khoảng 10m để cho Mỹ A ngồi trên xe Jupiter cạnh giới, L đi bộ đến vị trí xe Honda Airblade dùng đoạn bẻ ổ khóa xe rồi đẩy xe trộm cắp được đến vị trí Mỹ A. Do xe Honda Airblade không nổ máy được nên L kêu Mỹ A ngồi lên xe Honda Airblade điều khiển, L điều khiển xe Jupiter đẩy xe Honda Airblade đến dốc cầu Thị Nghè (hướng Xô Viết Nghệ Tĩnh về Hàng Xanh, quận Bình Thạnh) thì gặp tiệm sửa xe, L đưa xe Honda Airblade vào tiệm sửa xe nhờ thợ làm cho nổ máy. Sau đó L liên hệ và gặp đối tượng tên Bình (không rõ lai lịch) để bán xe gắn máy trộm cắp được với giá 4.000.000 đồng, L chia cho Mỹ A 2.000.000 đồng nhưng trừ tiền sửa xe nên chỉ đưa 1.900.000 đồng, số tiền có được do bán xe trộm cắp, L và Mỹ A đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 08/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Phú Nhuận thụ lý vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại khu E1, cư xá L, Phường M, quận Phú Nhuận do Trần Hiếu L thực hiện. Quá tình điều tra L khai nhận đã cùng với Lê Thị Mỹ A thực hiện vụ trộm cắp xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59Y1-411.79 tại trước số 12/33 đường H, Phường K, quận Bình Thạnh, tiến hành làm việc với Lê Thị Mỹ A cùng thừa nhận. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Phú Nhuận bàn giao Lê Thị Mỹ A cho Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Bình Thạnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Qua truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh bắt giữ Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 379/KLĐGTS-TCKH ngày 31/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59Y1-411.79 có giá 18.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thành N yêu cầu bị cáo bồi thường với số tiền 18.000.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59Y1-411.79. Cơ quan điều tra chưa thu hồi được;
- 01 USB chứa dữ liệu camera hình ảnh trộm cắp tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 22/CTr-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đồng thời xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo:

- Trần Hiếu L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;
- Lê Thị Mỹ A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Các vật chứng, trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai của người bị hại và nhân chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Trần Hiếu L; Lê Thị Mỹ A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: Vào khoảng 20 giờ ngày 15/5/2019, tại số nhà 12/33 đường H, Phường K, quận Bình Thạnh, bị cáo Trần Hiếu L cùng bị cáo Lê Thị Mỹ A đã lén lút trộm 01 xe gắn máy Honda Airblade biển số: 59Y1-411.79, trị giá 18.000.000 đồng của ông Nguyễn Thành N. Hành vi của bị cáo Trần Hiếu L; Lê Thị Mỹ A phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo Trần Hiếu L, Lê Thị Mỹ A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được Hiến pháp, pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài, bị cáo Trần Hiếu L cùng bị cáo Lê Thị Mỹ A đã lén lút trộm 01 xe gắn máy của bị hại. Đây là lỗi cố ý của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã bàn bạc, thống nhất từ trước nhưng cả hai bị cáo đều là người thực hành, là đồng phạm giản đơn trong vụ án.

Xét bị cáo Trần Hiếu L trong vụ án có vai trò là người chủ mưu, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là người nuôi con nhỏ do vợ mất, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Lê Thị Mỹ A đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/02/2018, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để tăng một phần hình phạt nhằm răn đe giáo dục bị cáo.

Theo Bản án số 184/2015/HSST ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 82/2013/HSST Ngày 20/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã nhận định, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên

thuộc trường hợp tái phạm theo Khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo Lê Thị Mỹ A, bị cáo chỉ thuộc trường hợp tái phạm, không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên xét tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng một mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Thành N yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng. Xét yêu cầu này là có căn cứ phù hợp với kết luận định giá tài sản số 379/KLĐGTS-TCKH ngày 31/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại với số tiền nêu trên.

Về vật chứng: 01 USB chứa dữ liệu camera hình ảnh trộm cắp tài sản: Xét đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu, lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội danh và khung hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Hiếu L 01 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 01 năm tù tại Bản án hình sự số 08/2020/HSST ngày 15/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2019.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ A 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu camera hình ảnh trộm cắp tài sản.

Buộc bị cáo Trần Hiếu L và Lê Thị Mỹ A liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Thành Nam số tiền 18.000.000 đồng.

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

